

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 53 /QĐ-XPVPHC

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 9 năm 2018

T T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 2959
	Ngày: 26/09/2018
	Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản;

Căn cứ Nghị định số 41/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC ngày 09/8/2018 của Đội KLCĐ và PCCCR trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-GQXP ngày 15/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 770/TTr-CCKL ngày 19/9/2018 xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản;

Tôi: Nguyễn Tăng Bính. Chức vụ: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông có tên sau đây:

1. Họ và tên: Phạm Nhân, Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 15/5/1983, Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Nơi ở hiện tại: Thôn 3, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Số CMND: 212184383; ngày cấp: 24/02/2014; nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Vận chuyển lâm sản trái pháp luật với khối lượng 3,798 m³/163 hộp (quy tròn là 6,076 m³/163 hộp), trong đó gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA là 0,243 m³; gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm là 5,833 m³; gồm: Gỗ Hương nhóm IIA có khối lượng 0,152 m³/33 hộp thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm quy định tại Nghị định

số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ; gỗ Cẩm xe nhóm II có khối lượng 0,182 m³/26 hộp, gỗ Bình Linh nhóm III có khối lượng 1,744 m³/21 hộp và gỗ Sp nhóm III có khối lượng 1,72 m³/83 hộp không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, toàn bộ khối lượng gỗ không có dấu búa Kiểm lâm và không có hồ sơ hợp pháp.

3. Quy định tại: Điểm d Khoản 1 và Điểm d Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Tổng số tiền phạt chung là: 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) về hành vi vận chuyển lâm sản (*gỗ xẻ*) trái pháp luật. Gồm:

- Phạt tiền: 3.000.000 đồng (*ba triệu*) đối với gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA.

- Phạt tiền: 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu*) đối với gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm.

Áp dụng Điểm d Khoản 1 và Điểm d Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ và Điểm 4 Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 41/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Tịch thu tang vật:

+ Gỗ Hương nhóm IIA có khối lượng 0,152 m³/33 hộp thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm quy định tại Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ;

+ Gỗ Cẩm xe nhóm II có khối lượng 0,182 m³/26 hộp, gỗ Bình Linh nhóm III có khối lượng 1,744 m³/21 hộp và gỗ Sp nhóm III có khối lượng 1,72 m³/83 hộp không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm;

(*cụ thể quy cách, số lượng, chủng loại theo 04 tờ Lý lịch gỗ xẻ lập ngày 05/8/2018 của Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi*).

Áp dụng Điểm a Khoản 11 Điều 22 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ; Khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 17 Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính; Khoản 7 Điều 11a Nghị định số 97/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Ông Phạm Nhân phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*) tương đương với trị giá phương tiện xe ô tô mang biển số kiểm soát 76C-084.69 để thay thế cho việc thực hiện hình thức xử phạt tịch thu phương tiện vi phạm áp dụng Điểm b Khoản 11 Điều 22 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 11a Nghị định số 97/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Nhân là cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Phạm Nhân phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Phạm Nhân không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Nhân phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi (*vào Chương 412, Mục 4250, Tiểu mục 4278*), địa chỉ: Số 172 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

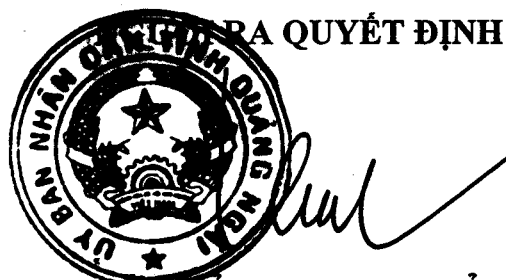
Ông Phạm Nhân có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi tổ chức giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông Phạm Nhân; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả, tình hình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Mộ Đức;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), NC; CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak824.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tăng Bình